

**BÁO CÁO THAY ĐỔI PHƯƠNG ÁN SỬ DỤNG VỐN/ SỐ TIỀN THU  
ĐƯỢC TỪ ĐỢT CHÀO BÁN/PHÁT HÀNH**

*(Theo Công văn số 5596/UBCK-QLCB ngày 22/08/2022 của Ủy ban Chứng khoán  
Nhà nước về hồ sơ đăng ký chào bán cổ phiếu riêng lẻ)*

Kính gửi:

- Đại hội đồng cổ đông Công ty
- Hội đồng Quản trị Công ty

**I. GIỚI THIỆU VỀ TỔ CHỨC PHÁT HÀNH**

1. Tên Tổ chức phát hành: Công ty CP Dầu khí Đầu tư khai thác Cảng Phước An
2. Địa chỉ trụ sở chính: Khu dịch vụ Hậu cần Cảng Phước An, ấp Bà Trường, xã Phước An, huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai
3. Số điện thoại: (0251) 3 685588 Fax: (0251) 3 685599 Website: <http://pap.vn>
4. Vốn điều lệ: 2.000.000.000.000 đồng
5. Mã cổ phiếu: PAP
6. Nơi mở tài khoản thanh toán: Ngân hàng Thương mại cổ phần Công thương Việt Nam - Chi nhánh Nhơn Trạch; Số hiệu tài khoản: 113000171273
7. Giấy đăng ký kinh doanh số 3601010336 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Đồng Nai cấp lần đầu ngày 14/05/2008, cấp thay đổi lần thứ 11 ngày 09/12/2022
  - Ngành nghề kinh doanh chủ yếu: Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường thủy: Khai thác Cảng và khu hậu cần (chỉ hoạt động khi có đủ điều kiện kinh doanh theo quy định của pháp luật) – Mã ngành: 5222
  - Sản phẩm/dịch vụ chính: Khai thác Cảng và khu hậu cần
8. Giấy phép thành lập và hoạt động: Không

**II. CHỨNG KHOÁN PHÁT HÀNH**

1. Tên chứng khoán: Cổ phiếu Công ty Cổ phần Dầu khí Đầu tư khai thác Cảng Phước An.
2. Loại chứng khoán: Phổ thông
3. Mệnh giá: 10.000 VNĐ/cổ phiếu
4. Số lượng chứng khoán đã phát hành: 50.000.000 cổ phiếu



5. Tổng vốn/số tiền đã huy động: 580.000.000.000 đồng, trong đó phần vốn/số tiền huy động cho dự án: 580.000.000.000 đồng

6. Ngày kết thúc đợt chào bán/phát hành: 11/11/2022

### III. PHƯƠNG ÁN SỬ DỤNG VỐN/SỐ TIỀN THU ĐƯỢC TỪ ĐỢT CHÀO BÁN/PHÁT HÀNH

#### 1. Phương án sử dụng vốn/số tiền thu được từ đợt chào bán/phát hành:

Nội dung sử dụng	Số tiền (đồng)
1. Thanh toán chi phí liên quan đến các gói thầu thuộc kế hoạch lựa chọn nhà thầu Phân kỳ 1 dự án Cảng Phước An và Khu Dịch vụ hậu cần được ĐHCĐ thông qua và HĐQT phê duyệt điều chỉnh, cụ thể:	<b>557.000.000.000</b>
- Tư vấn thẩm định hồ sơ yêu cầu và kết quả lựa chọn nhà thầu Gói thầu: Thi công xây dựng, Tư vấn giám sát Bến cảng, kè bảo vệ bờ, san lấp xử lý nền, đường, cầu nội bộ, cấp thoát nước, hệ thống điện và công trình phụ trợ, bảo hiểm - Cảng Phước An (Phân kỳ 1)	50.000.000
- Gói thầu XL01: Thi công xây dựng san lấp xử lý nền - Cảng Phước An (Phân kỳ 1)	283.000.000.000
- Gói thầu XL02: Thi công xây dựng Bến cảng, kè bảo vệ bờ, đường bãi, cầu nội bộ, cấp thoát nước, hệ thống điện và công trình phụ trợ - Cảng Phước An (Phân kỳ 1)	100.000.000.000
- Gói thầu GS1: Tư vấn giám sát Thi công xây dựng san lấp xử lý nền - Cảng Phước An (Phân kỳ 1)	1.270.000.000
- Gói thầu GS2: Tư vấn giám sát Thi công xây dựng Bến cảng, kè bảo vệ bờ, đường bãi, cầu nội bộ, cấp thoát nước, hệ thống điện và công trình phụ trợ - Cảng Phước An (Phân kỳ 1)	4.046.000.000
- Tư vấn lập yêu cầu, đánh giá hồ sơ đề xuất Gói thầu mua sắm 1, Gói thầu mua sắm 2, Gói thầu Tư vấn giám sát Cung cấp, lắp đặt thiết bị cảng - Cảng Phước An (Phân kỳ 1)	300.000.000
- Tư vấn thẩm định hồ sơ yêu cầu và kết quả lựa chọn nhà thầu Gói thầu mua sắm 1, Gói thầu mua sắm 2, Gói thầu Tư vấn giám sát Cung cấp, lắp đặt thiết bị cảng - Cảng Phước An (Phân kỳ 1)	50.000.000
- Gói thầu Bảo hiểm thi công xây dựng	1.073.000.000
- Gói thầu Mua sắm 1 Cung cấp, lắp đặt thiết bị đặc chủng/ chuyên dụng (đã bao gồm chi phí tài chính như mở L/C, bảo lãnh giá trị: 7.700.000.000 đồng)	149.142.000.000
- Gói thầu Mua sắm 2 Cung cấp, lắp đặt thiết bị thông thường	18.069.000.000
2. Thanh toán chi phí Quản lý dự án Phân kỳ 1 - Dự án Cảng Phước An và Khu Dịch vụ hậu cần cảng (Logistic); Bổ sung vốn lưu động của công ty	<b>23.000.000.000</b>
<b>Tổng cộng (1+2)</b>	<b>580.000.000.000</b>

## 2. Phương án thay đổi (Điều chỉnh):

### - Thay đổi lần 1

Nội dung sử dụng	Số tiền (đồng)
1. Thanh toán chi phí liên quan đến các gói thầu thuộc kế hoạch lựa chọn nhà thầu Phân kỳ 1 dự án Cảng Phước An và Khu Dịch vụ hậu cần được ĐHCĐ thông qua và HĐQT phê duyệt điều chỉnh, cụ thể:	<b>557.000.000.000</b>
- Tư vấn thẩm định hồ sơ yêu cầu và kết quả lựa chọn nhà thầu Gói thầu: Thi công xây dựng, Tư vấn giám sát Bến cảng, kè bảo vệ bờ, san lấp xử lý nền, đường, cầu nội bộ, cấp thoát nước, hệ thống điện và công trình phụ trợ, bảo hiểm - Cảng Phước An (Phân kỳ 1)	50.000.000
- Gói thầu XL01: Thi công xây dựng san lấp xử lý nền - Cảng Phước An (Phân kỳ 1)	273.200.000.000
- Gói thầu XL02: Thi công xây dựng Bến cảng, kè bảo vệ bờ, đường bãi, cầu nội bộ, cấp thoát nước, hệ thống điện và công trình phụ trợ - Cảng Phước An (Phân kỳ 1)	94.000.000.000
- Gói thầu GS1: Tư vấn giám sát Thi công xây dựng san lấp xử lý nền - Cảng Phước An (Phân kỳ 1)	2.073.000.000
- Gói thầu GS2: Tư vấn giám sát Thi công xây dựng Bến cảng, kè bảo vệ bờ, đường bãi, cầu nội bộ, cấp thoát nước, hệ thống điện và công trình phụ trợ - Cảng Phước An (Phân kỳ 1)	7.854.000.000
- Tư vấn lập yêu cầu, đánh giá hồ sơ đề xuất Gói thầu mua sắm 1, Gói thầu mua sắm 2, Gói thầu Tư vấn giám sát Cung cấp, lắp đặt thiết bị cảng - Cảng Phước An (Phân kỳ 1)	300.000.000
- Tư vấn thẩm định hồ sơ yêu cầu và kết quả lựa chọn nhà thầu Gói thầu mua sắm 1, Gói thầu mua sắm 2, Gói thầu Tư vấn giám sát Cung cấp, lắp đặt thiết bị cảng - Cảng Phước An (Phân kỳ 1)	50.000.000
- Gói thầu Bảo hiểm thi công xây dựng	1.072.097.556
- Gói thầu Mua sắm 1 Cung cấp, lắp đặt thiết bị đặc chủng/ chuyên dụng (đã bao gồm chi phí tài chính như mở L/C, bảo lãnh)	149.500.000.000
- Gói thầu mua sắm 2 Cung cấp, lắp đặt xe nâng container hàng (Reach Stacker), xe nâng container rỗng, đầu kéo	6.490.207.095
- Gói thầu mua sắm 3 Cung cấp, lắp đặt, đào tạo và chuyển giao thiết bị, phần mềm quản lý khai thác cảng	2.830.084.954
- Gói thầu mua sắm 4 Cung cấp, lắp đặt xe nâng	8.099.560.000
- Gói thầu mua sắm 5 Cung cấp, lắp đặt xe tải	2.174.394.635
- Gói thầu mua sắm 6 Cung cấp, lắp đặt rơ moóc	4.073.150.760
- Gói thầu mua sắm 7 Cung cấp, lắp đặt trạm cân	3.615.920.000
- Gói thầu Tư vấn giám sát Cung cấp, lắp đặt thiết bị cảng - Cảng Phước An (Phân kỳ 1)	1.617.585.000
2. Thanh toán chi phí Quản lý dự án Phân kỳ 1 - Dự án Cảng Phước An và Khu Dịch vụ hậu cần cảng (Logistic); Bổ sung vốn lưu động của công ty.	<b>23.000.000.000</b>
<b>Tổng cộng (1+2)</b>	<b>580.000.000.000</b>

+ Lý do thay đổi: Do tình hình hoạt động của Công ty và tình hình triển khai dự án Cảng Phước An và Khu Dịch vụ hậu cần cảng (Logistic).

+ Căn cứ thay đổi: Nghị quyết số 82/NQ-PAP ngày 26/12/2023 của Hội đồng quản trị Công ty về Điều chỉnh phương án sử dụng vốn của đợt tăng vốn Điều lệ Công ty từ 1.500 tỷ đồng lên 2.000 tỷ đồng

**- Thay đổi lần 2**

<b>Tên gói thầu</b>	<b>Giá trị (VNĐ)</b>
1. Thanh toán chi phí liên quan đến các gói thầu thuộc kế hoạch lựa chọn nhà thầu Phân kỳ 1 dự án Cảng Phước An và Khu Dịch vụ hậu cần được ĐHCĐ thông qua và HĐQT phê duyệt điều chỉnh, cụ thể:	<b>557.000.000.000</b>
- Tư vấn thẩm định hồ sơ yêu cầu và kết quả lựa chọn nhà thầu Gói thầu: Thi công xây dựng, Tư vấn giám sát Bến cảng, kè bảo vệ bờ, san lấp xử lý nền, đường, cầu nội bộ, cấp thoát nước, hệ thống điện và công trình phụ trợ, bảo hiểm - Cảng Phước An (Phân kỳ 1)	50.000.000
- Gói thầu XL01: Thi công xây dựng san lấp xử lý nền - Cảng Phước An (Phân kỳ 1)	273.200.000.000
- Gói thầu XL02: Thi công xây dựng Bến cảng, kè bảo vệ bờ, đường bãi, cầu nội bộ, cấp thoát nước, hệ thống điện và công trình phụ trợ - Cảng Phước An (Phân kỳ 1)	94.000.000.000
- Gói thầu GS1: Tư vấn giám sát Thi công xây dựng san lấp xử lý nền - Cảng Phước An (Phân kỳ 1)	2.073.000.000
- Gói thầu GS2: Tư vấn giám sát Thi công xây dựng Bến cảng, kè bảo vệ bờ, đường bãi, cầu nội bộ, cấp thoát nước, hệ thống điện và công trình phụ trợ - Cảng Phước An (Phân kỳ 1)	7.854.000.000
- Tư vấn lập yêu cầu, đánh giá hồ sơ đề xuất Gói thầu mua sắm 1, Gói thầu mua sắm 2, Gói thầu Tư vấn giám sát Cung cấp, lắp đặt thiết bị cảng - Cảng Phước An (Phân kỳ 1)	300.000.000
- Tư vấn thẩm định hồ sơ yêu cầu và kết quả lựa chọn nhà thầu Gói thầu mua sắm 1, Gói thầu mua sắm 2, Gói thầu Tư vấn giám sát Cung cấp, lắp đặt thiết bị cảng - Cảng Phước An (Phân kỳ 1)	50.000.000
- Gói thầu Bảo hiểm thi công xây dựng	1.072.097.556
- Gói thầu Mua sắm 1 Cung cấp, lắp đặt thiết bị đặc chủng/ chuyên dụng (đã bao gồm chi phí tài chính như mở L/C, bảo lãnh)	162.500.000.000
- Gói thầu mua sắm 2 Cung cấp, lắp đặt xe nâng container hàng (Reach Stacker), xe nâng container rỗng, đầu kéo	2.793.444.289
- Gói thầu mua sắm 3 Cung cấp, lắp đặt, đào tạo và chuyển giao thiết bị, phần mềm quản lý khai thác cảng	1.800.000.000
- Gói thầu mua sắm 4 Cung cấp, lắp đặt xe nâng	3.618.387.395
- Gói thầu mua sắm 6 Cung cấp, lắp đặt rơ moóc	4.073.150.760
- Gói thầu mua sắm 7 Cung cấp, lắp đặt trạm cân	3.615.920.000
2. Thanh toán chi phí Quản lý dự án Phân kỳ 1 - Dự án Cảng Phước An và Khu Dịch vụ hậu cần cảng (Logistic); Bổ sung vốn lưu động của công ty	<b>23.000.000.000</b>
<b>Tổng cộng</b>	<b>580.000.000.000</b>

+ Lý do thay đổi: Do tình hình hoạt động của Công ty và tình hình triển khai dự án Cảng Phước An và Khu Dịch vụ hậu cần cảng (Logistic).

+ Căn cứ thay đổi: Nghị quyết số 30/NQ-PAP ngày 15/05/2024 của Hội đồng quản trị Công ty về Điều chỉnh phương án sử dụng vốn của đợt tăng vốn Điều lệ Công ty từ 1.500 tỷ đồng lên 2.000 tỷ đồng.

**- Thay đổi lần 3:**

Tên gói thầu	Giá trị (VNĐ)
1. Thanh toán chi phí liên quan đến các gói thầu thuộc kế hoạch lựa chọn nhà thầu Phân kỳ 1 dự án Cảng Phước An và Khu Dịch vụ hậu cần được ĐHCĐ thông qua và HĐQT phê duyệt điều chỉnh, cụ thể	<b>557.000.000.000</b>
- Tư vấn thẩm định hồ sơ yêu cầu và kết quả lựa chọn nhà thầu Gói thầu: Thi công xây dựng, Tư vấn giám sát Bến cảng, kè bảo vệ bờ, san lấp xử lý nền, đường, cầu nội bộ, cấp thoát nước, hệ thống điện và công trình phụ trợ, bảo hiểm - Cảng Phước An (Phân kỳ 1)	50.000.000
- Gói thầu XL01: Thi công xây dựng san lấp xử lý nền - Cảng Phước An (Phân kỳ 1)	273.200.000.000
- Gói thầu XL02: Thi công xây dựng Bến cảng, kè bảo vệ bờ, đường bãi, cầu nội bộ, cấp thoát nước, hệ thống điện và công trình phụ trợ - Cảng Phước An (Phân kỳ 1)	104.963.218.155
- Gói thầu GS1: Tư vấn giám sát Thi công xây dựng san lấp xử lý nền - Cảng Phước An (Phân kỳ 1)	2.073.000.000
- Gói thầu GS2: Tư vấn giám sát Thi công xây dựng Bến cảng, kè bảo vệ bờ, đường bãi, cầu nội bộ, cấp thoát nước, hệ thống điện và công trình phụ trợ - Cảng Phước An (Phân kỳ 1)	7.854.000.000
- Tư vấn lập yêu cầu, đánh giá hồ sơ đề xuất Gói thầu mua sắm 1, Gói thầu mua sắm 2, Gói thầu Tư vấn giám sát Cung cấp, lắp đặt thiết bị cảng - Cảng Phước An (Phân kỳ 1)	300.000.000
- Tư vấn thẩm định hồ sơ yêu cầu và kết quả lựa chọn nhà thầu Gói thầu mua sắm 1, Gói thầu mua sắm 2, Gói thầu Tư vấn giám sát Cung cấp, lắp đặt thiết bị cảng - Cảng Phước An (Phân kỳ 1)	50.000.000
- Gói thầu Bảo hiểm thi công xây dựng	1.072.097.556
- Gói thầu Mua sắm 1 - Cung cấp, lắp đặt thiết bị đặc chủng/ chuyên dụng (đã bao gồm chi phí tài chính như mở L/C, bảo lãnh)	161.000.000.000
- Gói thầu mua sắm 2 - Cung cấp, lắp đặt xe nâng container hàng (Reach Stacker), xe nâng container rộng, đầu kéo	2.793.444.289
- Gói thầu mua sắm 3 - Cung cấp, lắp đặt, đào tạo và chuyển giao thiết bị, phần mềm quản lý khai thác cảng	1.800.000.000
- Gói thầu mua sắm 6 - Cung cấp, lắp đặt rơ moóc	1.419.200.000
- Gói thầu mua sắm 7 - Cung cấp, lắp đặt trạm cân	425.040.000
2. Thanh toán chi phí Quản lý dự án Phân kỳ 1 - Dự án Cảng Phước An và Khu Dịch vụ hậu cần cảng (Logistic); Bổ sung vốn lưu động của công ty	23.000.000.000
<b>Tổng cộng</b>	<b>580.000.000.000</b>

+ Lý do thay đổi: Do tình hình hoạt động của Công ty và tình hình triển khai dự án Cảng Phước An và Khu Dịch vụ hậu cần cảng (Logistic).

+ Căn cứ thay đổi: Nghị quyết số 46/NQ-PAP ngày 27/06/2024 của Hội đồng quản trị Công ty về Điều chỉnh phương án sử dụng vốn của đợt tăng vốn Điều lệ Công ty từ 1.500 tỷ đồng lên 2.000 tỷ đồng.

Các phương án thay đổi trên đã được Công ty thực hiện công bố thông tin trên Website Công ty, cổng thông tin của UBCK Nhà nước (IDS), cổng thông tin của Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội (HNX) theo các quy định hiện hành.

Trân trọng./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Ban kiểm soát PAP;
- Lưu: VT, TCKT.

**TỔNG GIÁM ĐỐC**   
  
**Trương Hoàng Hải**

